TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ	*Thái Hoà, ngày 17 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1993.

HKTT: Xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Chổ ở hiện nay: Xóm T, xã N, huyện N, Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Lê Văn K, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 , 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị L, sinh năm 1993

Anh Lê Văn K, sinh năm 1991

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn K thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung:

Giao 01 con chung là cháu Lê Thị Thanh L, sinh ngày 25/8/2012 cho anh Lê Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Trần Thị L.

Chị Trần Thị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 – BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án, chị Trần Thị L thỏa thuận chịu số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Trần Thị L đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0006400 ngày 01/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho chị Trần Thị L số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- Chi cục THA thị xã Thái Hoà;
- UBND xã N, thị xã T để ghi vào sổ hộ tịch;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phùng Thị Hương Giang